

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: năm 2001

Tập 53

Thập thiện nghiệp đạo thực tiễn vào “Tứ niệm xứ”, tôi đã giới thiệu sơ lược qua với quý vị **“Quán thân bất tịnh”** và **“Quán thọ là khổ”** rồi, còn điều thứ ba là **“Quán tâm vô thường”** và thứ tư là **“Quán pháp vô ngã”**. Trong bốn loại quán này, điều quan trọng nhất chính là **“Quán tâm vô thường”**.

Điều thứ ba, “Quán tâm vô thường”.

“Tâm” là vọng tâm, cũng chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vấn đề này nếu như không được khai thông thật tốt thì tai họa vô cùng. Giống như sông lớn Hoàng Hà vậy, làm thế nào khai thông nó, để nó đem lại phúc lợi cho chúng sanh, không đến nỗi biến thành tai họa.

Gần đây tôi có xem một tin tức ở trong truyền thông, theo thống kê của người nước ngoài, trẻ em thiếu tình mẹ sẽ không có tâm thương yêu, mà tâm sân hận rất nặng, rất dễ dàng xảy ra xung đột với bạn học. Đây không phải là vấn đề nhỏ, chúng ta cần phải xem nó như là việc lớn đứng hàng đầu để ứng xử. Xã hội hiện đại tôn trọng nữ quyền, người nữ cũng giống như người nam, vào xã hội đi tranh danh trục lợi, lơ là việc giáo dục cho thế hệ sau. Dù cho bạn có được danh lợi, nhưng con cái bạn chống lại bạn, thử hỏi bạn còn có hạnh phúc không? Xã hội hiện nay bất luận ở trong nước hay ngoài nước, chúng ta thường hay nghe thấy tin tức con cái giết cha mẹ, giết anh em; học sinh giết thầy cô, lúc nào cũng nghe thấy. Phong khí này không hề bị ngăn chặn, ngược lại vẫn không ngừng đang phát triển, số lần năm sau nhiều hơn năm trước, nguy hại xã hội mỗi năm một nghiêm trọng, cho nên có một số tôn giáo nói thế giới ngày tận thế. Chúng tôi tin sâu sắc là thế giới sẽ có ngày tận thế, hơn nữa khẳng định chắc chắn ngày tận thế còn cách chúng ta không xa, chúng ta phải có tâm cảnh giác cao độ. Đây là nguyên nhân gì vậy? **“Quán tâm vô thường”**.

Xưa nay trong và ngoài nước, các đại thánh đại hiền đều biết đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật này, nên đề xướng giáo dục. Giáo dục chính là khai thông. Trong giáo dục, hạt nhân giáo dục là gia đình, cho nên cổ thánh tiên hiền tán thán mẹ là vĩ đại nhất. Trên thế giới, quả thật đúng là không có gì vĩ đại hơn mẹ. *Mẹ vĩ đại ở chỗ nào vậy?* Lấy tình mẹ ban cho con cái của họ, con cái của họ khi trưởng thành rồi thì đem tình mẹ của họ chia vui với đại chúng xã hội. Họ biết yêu người đời, họ biết vì xã hội nhân quần tạo phúc. Loại vĩ đại này là đạo lý muôn đời, còn vĩ đại hơn so với bạn đi làm hoàng đế, làm tông thống. Ngày nay mấy người biết đạo lý, mấy người hiểu rõ sự thật này?

Trong các buổi giảng, chúng tôi đã giảng rất nhiều, rất nhiều lần, xã hội ổn định, thế giới hòa bình, nhân dân hạnh phúc là được xây dựng trên cơ sở của bốn nền giáo dục, mà gốc của giáo dục chính là giáo dục gia đình. Sau đó dùng giáo dục nhà trường, giáo dục xã hội để phụ trợ, để hoàn thành, cuối cùng là giáo dục tôn giáo. Mục đích giáo dục tôn giáo chủ yếu là thăng hoa, giúp một người chuyển phàm thành thánh, thoát khỏi sanh tử luân hồi, thoát khỏi lục đạo, thập pháp giới, đây là giáo dục tôn giáo. Gốc của giáo dục tôn giáo cũng là giáo dục gia đình. Nếu như chúng ta lơ là điểm này thì không những không thể độ người khác, mà tự độ cũng hỏng rồi. Chúng ta phải có trí tuệ chân thật, phải nhận thức rõ ràng.

Ngày nay xã hội loạn động, giữa con người với nhau không có tâm yêu thương, giữa con người với nhau không tin tưởng lẫn nhau. Hai bên không tin nhau, quốc gia với quốc gia không tin nhau, chủng tộc với chủng tộc không tin nhau, tôn giáo với tôn giáo không tin nhau, vậy có nguy hiểm không? Không tin tưởng thì sẽ có nghi ngờ, sẽ có hiểu lầm, đôi bên ai nấy đều dự phòng. Ai nấy đều dự phòng thì sẽ biến thành cạnh tranh vũ trang. Vũ trang vừa cạnh tranh sẽ càng tăng thêm không tin tưởng, tăng thêm nghi ngờ, cuối cùng là bị rơi mù và bùng phát chiến tranh. Mọi người đều biết, trong tương lai nếu chiến tranh xảy ra, nước Mỹ bắt kẻ phát triển như thế nào, cho dù vũ lực của nước Mỹ có thể phủ khắp bất kỳ quốc gia nào trên thế giới, sau khi khởi đánh rồi thì sẽ không có thắng thua, cùng đưa nhau vào chỗ chết. Đây là lời cảnh báo của nhà khoa học, chiến tranh hạt nhân là cuộc chiến tranh cùng đưa nhau vào chỗ chết, không có thắng thua. Cách nghĩ này, cách làm này là ngu si đến cực điểm. Nếu muốn làm vua trên thế giới, trong kinh Phật có nói đến Chuyển Luân Thánh Vương, Chuyển Luân Thánh Vương không những là thống trị một địa cầu, mà theo cách nói của kinh Phật còn thống trị cả thái dương hệ này. Vua của

cả thái dương hệ là Kim Luân Thánh Vương. Họ dùng cái gì để thống trị vậy? Dùng nhân nghĩa đạo đức, không phải dùng vũ lực.

Lịch sử xưa nay, trong và ngoài nước, hoàn toàn không hề nói dùng vũ lực có thể thống trị thế giới. Vũ lực có thể chinh phục, không thể hàng phục nhân tâm. Sức của người ta không chống lại bạn, họ bị khuất phục dưới uy lực của bạn, thế nhưng khi uy thế của bạn suy thoái, bên dưới liền khởi lên cách mạng, lật đổ bạn. Thống trị như thế nào mới là vĩnh hằng vậy? Dùng nhân nghĩa đạo đức, nói một cách đơn giản, thống trị bằng tình thương là vĩnh hằng. Có sự thật này hay không vậy? Có! Bạn thử xem, nhà tôn giáo họ chính là dùng tình thương để thống trị. Họ không có quốc thổ về mặt hình thức, nhưng họ có quốc thổ trên thực chất. Toàn thế giới bao nhiêu người là tín đồ của họ, bao nhiêu người sùng bái họ, bao nhiêu người y giáo phụng hành thì đó đều là quốc dân của họ, đều là tín đồ của họ. Nước đó của họ là vĩnh hằng, nước đó của họ bất kỳ người nào cũng không cách gì tiêu diệt được. Thật sự vĩnh hằng chỉ có tình thương, đạo lý này chúng ta phải biết.

Ngày nay nước lớn trên thế giới, nếu muốn có được sự ủng hộ mến phục trung thành của nhân dân toàn thế giới, tôi thường nói, không nên làm cảnh sát thế giới mà nên làm ông già Noel thế giới, có người nào không thích đâu? Tình yêu thương chân thành, tận tâm tận lực giúp đỡ người có khổ nạn, bạn sẽ được sự ủng hộ mến phục trung thành của nhân dân, bạn là chủ toàn thế giới, vũ lực không làm được. Tôi thường nói, Thích Ca Mâu Ni Phật thông minh, Ngài biết sự việc này chính trị không làm được, cho nên từ bỏ vương vị; vũ lực không làm được, cho nên Ngài cũng từ bỏ chỉ huy tướng lĩnh. Ngày nay khoa học kỹ thuật cũng không làm được, kinh tế thịnh vượng vẫn không đạt được, cái duy nhất có thể đạt được là dạy học.

Phật Thích Ca Mâu Ni dần thân vào làm công tác giáo dục xã hội, Ngài làm thành công rồi. Trên thế giới từ xưa đến nay, các nhà giáo dục lớn lòng dạ đều trong sáng, thật sự là tâm bao thái hư, lượng chu sa giới. Họ quả thật đúng là không có giới hạn quốc gia, không có giới hạn chủng tộc, không có giới hạn tôn giáo, dạy học không phân giàu nghèo, hơn nữa địa vị tuyệt đối bình đẳng. Trong Phật pháp nói: “Chúng sanh với Phật bình đẳng”, Ngài không nói “Phật chúng sanh”, mà là nâng chúng sanh lên, chúng sanh với Phật bình đẳng. Chỉ có cái nhìn bình đẳng mới có thể đạt đến chung sống hòa mục chân thật. Bạn muốn chung sống hòa mục với người, mà bạn luôn cảm thấy mình cao hơn người khác thì vĩnh viễn không thể hòa mục. Căn bản của hòa mục là bình đẳng. Phật pháp nói: “Muôn pháp đều bình đẳng, không có cao thấp”. Đây là lời giáo huấn của đại thánh thể xuất thế gian. Cho nên, chúng ta hôm nay đọc đến “Quán tâm vô thường”, cảm thấy xúc động vô hạn. Nhân tâm xã hội hiện đại, vô thường đã đến cực điểm rồi. Điều này rất đáng sợ, chúng ta nhất định phải biết.

Trong thời đại loạn động này, Phật dạy chúng ta phải tự độ, hay nói cách khác, chúng ta không cứu nổi người khác thì chí ít phải cứu chính mình. Cứu mình không phải đi tìm một nơi lánh nạn để tránh nạn. Trốn tránh không nổi đâu! Ngày nay trên địa cầu này tuyệt đối không có nơi nào là an toàn cả, cho nên phải đem ý nghĩ lánh nạn vứt bỏ đi. Làm thế nào thật sự bảo toàn chính mình đây? Quyết định không sợ chết, phải biết sau khi chết rồi sẽ đi về đâu. Lục đạo luân hồi, người học Phật chúng ta khẳng định. Hiện nay ở phương Tây có không ít tác phẩm cũng khẳng định rồi. Từ nước ngoài, họ gọi cho tôi một bộ sưu tập sách nói về luân hồi, gồm bảy quyển, họ vẫn còn đang sưu tập người nước ngoài nói về những chuyện luân hồi. Tôi bảo đồng tu phiên dịch những chuyện này ra. Vì số lượng quá nhiều, không thể phiên dịch hoàn toàn được, đem đại ý dịch ra là tốt rồi. Phiên dịch nhiều bài văn như thế, chúng ta cũng không có nhiều thời gian để đọc. Chúng ta chỉ cần biết cương lĩnh, trong lúc giảng kinh dạy học có thể dẫn chứng. Đã khẳng định luân hồi, vậy chúng ta chết là thân chết, chứ tinh thần chúng ta không chết. Người nước ngoài nói “ý thức”, hiện nay đã chứng minh ý thức với thể xác là hai việc khác nhau. Thể xác hỏng nhưng ý thức vẫn tồn tại, chúng ta gọi là “linh hồn”, còn trong kinh Phật gọi là “thần thức”, thứ này vẫn tồn tại. Một số tôn giáo như Ấn Độ giáo họ gọi cái này là “Thần ngã”. Đầu thai ở trong sáu cõi là thần thức đi, thể xác không có gì cả, thể xác giống như quần áo vậy, hư rồi cởi bỏ, đổi chiếc mới. Thần ngã đó mới là thật, là chân ngã. Phật pháp nói thần ngã vẫn là giả ngã, không phải chân ngã. *Chân ngã là gì vậy?* Chân ngã là tự tánh. *Tự tánh là gì?* Chính là tánh linh, tánh giác.

Trong kinh Lăng Nghiêm nói, “**Lục căn môn đầu, phóng quang động địa**”, đây là chân ngã. Mắt là cái thấy. Tánh thấy của cái thấy là chân ngã, tánh nghe của cái nghe là chân ngã. Tuy sáu căn tùy theo căn mà nói tánh, nhưng tánh thực ra là một, không phải sáu cái. Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý của chúng ta là sáu công cụ. Công cụ nào thì chúng ta cộng thêm danh xưng của nó. Ý nghĩa này nếu quý vị không biết thì chúng ta có thể dùng thiết bị điện để làm ví dụ. Điện chúng ta cho qua máy nhiếp ảnh thì nó có thể ghi hình; cho qua máy ghi âm thì có thể nghe được âm thanh; cho qua bếp điện thì nó có thể nấu cơm, nhưng điện chỉ là một, không phải nhiều. Chúng ta đem điện ví dụ cho chân tánh, thứ này ở trên thân chúng ta thì chúng ta là người sống, thoát khỏi thì liền biến thành thi thể, là giống như thiết bị điện vậy. Tiếp vào nguồn điện nó liền khởi tác dụng, có sự sống ngay. Nguồn điện lấy đi rồi, thì thể liền chết mất, nhưng điện vẫn tồn tại. Phật nói với chúng ta tánh mới là chân ngã.

Tâm tánh, cái mà trong kinh Hoa Nghiêm nói: **“Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”**, đây là nói mười pháp giới y chánh trang nghiêm có cùng một tánh, cùng một A Lại Da thức. Khi chúng ta biết cùng là một cái thì tâm từ bi liền sinh ra ngay.

Nhà Phật nói: **“Từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa”**. Sao gọi là từ bi vậy? Niệm niệm nghĩ vì người khác chính là từ bi, chính là tình thương. Không nên nghĩ vì bản thân; ta nghĩ vì mọi người, mọi người nghĩ vì ta, vậy mới chung sống hòa mục. Ta chỉ biết nghĩ cho mình, không chịu nghĩ thay cho người khác, nếu ta chỉ luôn nghĩ vì mình, luôn giành một chút phần hơn, để người khác chịu một chút thiệt thòi thì thế giới sẽ đại loạn. Cuối cùng như thế nào vậy? Cuối cùng hủy diệt chính mình. Đây là người ngu!

Người thật sự có trí tuệ, biết yêu thương người mới là yêu thương mình chân thật; tôn kính người mới là tôn kính mình chân thật; giúp đỡ người khác mới là giúp đỡ mình chân thật. Tại sao vậy? Hư không pháp giới là một thể. Nhà Phật, đặc biệt là giáo học Đại Thừa, chính là nói về đạo lý, chân tướng sự thật này, cho nên chúng ta nhất định phải dùng từ bi chân thành, từ bi thanh tịnh, từ bi bình đẳng, từ bi chánh giác. Từ bi chính là tình thương. **Trong tình thương có chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác thì gọi là Từ Bi**. Dùng tâm này để đối nhân xử thế tiếp vật, dùng tâm này để sống, dùng tâm này để làm việc, đó là đem tâm này hoàn toàn dẫn về hướng chính xác nhất.

Có một hướng chỉ hoàn toàn có lợi, nhà Phật gọi nó là tâm đại Bồ Đề. Người có được tâm này thì tự nhiên có thể buông xả, tự nhiên có thể thấy rõ. Thấy rõ là đối với chân tướng vũ trụ nhân sinh triệt để hiểu rõ thông đạt. Buông xả là hoàn toàn không vì tự tư tự lợi, mà toàn tâm toàn lực vì xã hội, vì tất cả chúng sanh phục vụ vô điều kiện, loại phục vụ này tự tại tùy duyên. Cho nên đọc Tứ Niệm Xứ đến đoạn này, chúng ta phải soi lại thật kỹ, vọng tâm là vô thường, sát na không dừng trụ, ý niệm sinh diệt giống như thác lũ vậy, phải biết phòng bị như thế nào, khai thông như thế nào. Trong Phật pháp cao cấp có phương pháp giải quyết triệt để, bảo chúng ta xả bỏ vọng tâm, thường trụ chân tâm. Đây là phương pháp chính đốn tận gốc, cứu cánh triệt để. Khế nhập được cảnh giới này, trong kinh Đại Thừa gọi là Pháp Thân Đại Sĩ, khế nhập được cảnh giới này mới là cứu cánh viên mãn chân thật.

Điều thứ tư, “Quán pháp vô ngã”.

Tứ niệm xứ, bốn điều này đều là trí tuệ. Sự quán sát của trí tuệ, triết học hiện đại gọi là nhân sinh quan, vũ trụ quan. Trong bốn điều này, ba điều phía trước thuộc về nhân sinh quan, điều cuối cùng là **“Quán pháp vô ngã”** thuộc về vũ trụ quan.

Pháp quán này là chính xác, chân tướng của vũ trụ nhân sinh với điều mà trong “Tâm kinh” nói: **“Quán tự tại Bồ Tát, hành thâm Bát Nhã Ba La Mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không”** là cùng một ý nghĩa. Nếu như bảo chúng ta làm sao giống hệt như Bồ Tát soi thấy năm uẩn đều không, thì tứ niệm xứ chính là phương tiện ra tay tốt nhất. Bạn hãy quán sát từ chỗ này, bạn quán thân, bạn quán thọ (thọ là tất cả hưởng thụ, cảm thọ hiện tại của chúng ta), bạn quán tâm (tâm này chính là ý nghĩ, khởi tâm động niệm), cuối cùng dạy chúng ta quán pháp (pháp là tất cả các pháp). Ba điều phía trước là thuộc về nhân sinh quan, một điều sau cùng dạy chúng ta nhìn muôn sự muôn pháp ở trong vũ trụ. Bạn thấy rõ ràng, thấy sáng tỏ rồi thì tư tưởng, kiến giải của bạn ngang bằng với chư Phật Bồ Tát, bình đẳng giống như họ vậy. Sau đó bạn mới có thể thể hội được, chư Phật Bồ Tát du hí thần thông trong mười pháp giới, còn chúng ta là thọ nghiệp báo ở trong sáu cõi; tạo nghiệp thiện thọ phước báo, tạo các nghiệp ác thì thọ khổ báo.

Chúng sanh trong sáu cõi là thân nghiệp báo, bản thân không có cách gì làm chủ tế được, mà ở trong nghiệp báo lại vô cùng phức tạp. Chúng ta hãy bình tĩnh tư duy thì có thể nghĩ ra được, có chúng sanh nào ở trong một đời này đều là tạo nghiệp thiện, không có tạo nghiệp ác? Không có, một người cũng không tìm ra. Cùng đạo lý này, bạn cũng không tìm ra một chúng sanh nào mà cả đời đều tạo nghiệp ác, không hề tạo chút nghiệp thiện nào. Cho nên, chúng sanh trong sáu cõi khởi tâm động niệm, lời nói việc làm là thiện ác lẫn lộn. Thế thì xem là thiện nhiều hay ác nhiều. Thiện nhiều, ác ít thì bạn có thể hưởng phước báo trời người. Tuy hưởng phước, nhưng việc bất như ý vẫn thường chiếm tám, chín phần. Tại sao vẫn còn việc bất như ý vậy? Vì ở trong thiện có xen tạp ác báo. Trong tạo tác ác nghiệp cũng có thiện nghiệp, cho dù là chúng sanh đọa vào địa ngục. Sao bị đọa địa ngục vậy? Trong hiện hành tạo tác ngũ nghịch thập ác nên đọa địa ngục. Chúng sanh đọa địa ngục cũng tạo tác một số nghiệp thiện, hoặc giả là tạo ở đời trước, hoặc giả là tạo trước đây nhiều đời nhiều kiếp. Vì vậy, chư Phật Bồ Tát cũng thị hiện vào địa ngục để giúp đỡ họ.

Các vị phải biết, trong bốn loại duyên thì sự giúp đỡ của Phật Bồ Tát là thuộc về tăng thượng duyên, đây là duyên, là sức mạnh bên ngoài có thể giúp đỡ bạn. Thế nhưng bản thân bạn phải có nhân thiện, nếu không có nhân thiện thì thiện duyên cũng không thể giúp nổi. Nhân thiện là thân nhân duyên, sở duyên duyên và vô gián duyên,

ba cái này là nhân thiện. Nhân thiện cộng thêm duyên thiện thì quả thiện sẽ hiện tiền. Giống như mẹ của Bà La Môn nữ trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Bồ Đệ Nguyên, bà tạo tác nghiệp ác, đọa địa ngục. Bà có nhân thiện hay không? Có! Sao biết có vậy? Con gái của bà học Phật, con gái tu hành, con gái niệm Phật, tuy bà không tin nhưng mắt bà thấy, tai bà nghe, cái gọi là “vừa qua căn tai, vĩnh viễn thành hạt giống đạo”, trong A Lại Da Thức của bà có chủng tử này, đây chính là nhân thiện. Do bởi bà đọa lạc mà con gái nỗ lực tu hành, chứng quả, nên bà liền có thể thoát khỏi địa ngục. Đạo lý này rất trọn vẹn, không phải mê tín. Nếu như trong A Lại Da thức của bà ngay cả ý niệm này cũng không có, hình ảnh cũng không có, vậy thì Phật Bồ Tát có thị hiện cũng không giúp nổi. Đạo lý này chúng ta bắt buộc phải biết. Thế là chúng ta liền hiểu rõ, trong tất cả pháp, quả thật đúng như Bồ Tát Phổ Hiền đã nói, cúng dường pháp là nhất. Trong Kinh Hoa Nghiêm, phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên nói đến sự so sánh của bố thí cúng dường thì cúng dường pháp là nhất.

Cúng dường pháp chúng ta phải có tâm tu, giúp đỡ tất cả chúng sanh gieo thiện căn. Cho nên tôi thường nói, người xuất gia mặc trên người chiếc áo tràng cổ tròn này, cho dù là người tỳ kheo phá giới, họ cũng đã gieo trồng thiện căn với biết bao nhiêu chúng sanh rồi. Họ đi lại trên đường, bất kể hành vi của họ như thế nào, người ta vừa nhìn thấy Hòa thượng này liền nghĩ đến Phật thì trong A Lại Da đã trồng thiện căn. Trong kinh Công Đức Xuất Gia nói, công đức xuất gia vô cùng thù thắng. Thù thắng thế nào vậy? Phá giới cũng thù thắng, vì bạn giúp người khác gieo thiện căn Phật trong A Lại Da thức. Hạt giống Phật gieo xuống rồi, bản thân bạn phá giới, phạm qui, bạn bị đọa địa ngục A Tỳ, nhưng mà bạn giúp biết bao nhiêu người trồng thiện căn. Đây là sự thật, bất kỳ ngành nghề nào cũng không thể sánh bằng. Chúng ta từ trên lý này hãy quan sát, hãy phân tích thật kỹ thì bạn mới thật sự hiểu được. A Lại Da thức chỉ cần có thiện căn này thì cuối cùng có một ngày họ sẽ tu hành chứng quả. Nếu như không có thiện căn này thì khó rồi, quá khó. Vì thế chư Phật Bồ Tát thị hiện ở trong thập pháp giới, tùy loại hóa thân, tùy cơ thuyết pháp, đủ dạng thị hiện, lấy thị hiện Phật bảo, Tăng bảo làm chủ, còn những cái khác là phụ. Trong phẩm Phổ Môn, vị Bồ Tát thứ nhất hiện thân Phật, hiện thân tỳ kheo; trong kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài Đồng Tử với 53 tham, ba vị phía trước đại biểu cho Phật – Pháp – Tăng tam bảo, đạo lý là ở chỗ này. Bản thân chúng ta nhất định phải hiểu rõ, nhất định phải sáng tỏ.

Bốn loại chánh quán này là quan sát chính xác, không có mảy may sai lầm. Phía trước nói quán tâm vô thường, chính là “ba tâm không thể được” trong kinh Kim Cang. “Quán pháp vô ngã” chính là vạn pháp giai không. Trong kinh Kim Cang nói: “Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bào bọt”, lại nói: “Phàm cái gì có tướng đều là hư vọng”. Kinh văn này chúng ta đọc rất thuộc, chúng ta cũng nhớ rất rõ ràng, nhưng không thể dùng vào hiện tiền. Hiện tiền khi sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần liền bị mê hoặc ngay, không biết những tướng này là tướng huyễn, hoàn toàn không thể được.

Các pháp do duyên sanh, duyên sanh là vô tánh, không có tự tánh. Hiện tượng của tất cả pháp này, chân tướng của nó chính là duyên tụ, duyên tan. Duyên tụ thì hiện tượng này hiện ra, duyên tan thì hiện tượng này liền biến mất. Bạn thật sự thấy rõ ràng rồi, duyên tụ, các pháp không sanh; duyên tiêu mất rồi, các pháp không diệt. Nó không có sanh thì làm gì có diệt? Có sanh thì mới có diệt, không sanh thì không có diệt. Đạo lý này chúng ta nhất định phải biết. Nếu như bạn thật sự thông đạt rồi thì trong tâm bạn sẽ thanh tịnh. Thân tâm thể giới thấy đều buông xả, không còn đem nó để trong tâm nữa, tất cả buông xả. Thân tâm thấy đều buông xả thì người hiện nay gọi là thoải mái, tự tại; trong Phật pháp gọi là được đại tự tại, bạn sẽ nhập cảnh giới được đại tự tại là tự thọ dụng, bạn tự mình hưởng thụ, tâm địa thanh tịnh, không nhiễm mảy bụi. Chúng ta ngày nay không làm được, nguyên nhân vì sao vậy? Những thứ này thường xuyên niệm mà không có thâm nhập để thể hội, không có khế nhập cảnh giới.

Trong “Hoa Nghiêm”, đại sư Thanh Lương chia ra bốn khoa cho chúng ta, đó là **Tín – Giải – Hành – Chứng**. Chúng ta ngày nay mới dừng ở Tín, Giải, chứ chưa có Hành, Chứng, cho nên không có được thọ dụng chân thật. Nhất định phải hành chân chánh. Hành điều gì vậy? Thay đổi quan niệm của chúng ta. Quan niệm thay đổi rồi thì hành vi, ngôn ngữ của chúng ta sẽ thay đổi. Sau khi thay đổi rồi thì đó chính là nhà Phật thường nói: “Từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa”. Sau khi đại triệt đại ngộ thì nhập cảnh giới Phật, kinh Pháp Hoa gọi là “Nhập Phật tri kiến”. Sau khi nhập Phật tri kiến, bất kể các Ngài hiện thân phật như thế nào, hình ảnh mà các Ngài biểu hiện ra ở trong thập pháp giới chắc chắn là đại từ đại bi. Phật thị hiện ở thế gian làm gì vậy? Nhất định là mở rộng cửa phương tiện, giúp đỡ tất cả chúng sanh chưa giác ngộ thành giác ngộ. **Chúng ta ngày nay không có cách gì khế nhập cảnh giới, chính là không biết “ba tâm không thể được”, không biết “vạn pháp giai không”.**

Tứ Niệm Xứ nói: **“Quán pháp vô ngã”**, “vô ngã” chính là không. Định nghĩa của chữ “Ngã” này, ở trong Phật pháp nói rất nhiều, nhưng nó có hai ý nghĩa quan trọng nhất.

- Ý nghĩa thứ nhất là **“Chủ thể”**. Tất cả các pháp không có chủ thể, mình không làm chủ được, kể cả cơ thể của chúng ta. Cơ thể chúng ta tự mình không làm chủ được. Nếu tự mình làm chủ, thế năm nào cũng là 18 tuổi thì tốt biết bao. Cơ thể chúng ta tại sao phải già, tại sao phải bệnh? Vì tự mình không làm chủ được.

- Ý nghĩa thứ hai là **“Tự tại”**. Tất cả các pháp tự chúng ta không thể làm chủ, nên không có được tự tại. Tự tại ngày nay gọi là tự do, chúng ta không tự do, bị đủ thứ điều kiện hạn chế. Bất kỳ một pháp nào đều không thoát khỏi định nghĩa này, chúng ta phải quán sát tỉ mỉ.

“Trung Quán luận” vừa mở đầu nói rất hay: “Các pháp không tự sanh”. Không những tự mình không thể sanh, cũng không thể cùng sanh. Chúng ta ngày nay phương tiện nói, tất cả các pháp là do rất nhiều nhân duyên sanh, đây là phương tiện nói, không phải chân thật nói. Trong “Trung quán” nói: “Bất cộng, bất vô nhân, vì vậy nói vô sanh”, đó mới là chân thật nói. Chư Phật Bồ Tát biết rõ ràng, minh bạch, cho nên mới thật sự được đại tự tại, chúng được pháp thân, Bát Nhã, giải thoát. Ở trong tam đức này đều có “thường, lạc, ngã, tịnh”. **“Quán thân bất tịnh”**, họ tịnh được rồi; **“quán thọ là khổ”**, họ là lạc, cái tâm đó là thường trụ chân tâm. Các pháp thật sự có ngã, thật sự có chủ thể, thật sự được tự tại. Phạm phu ở trong lục đạo không có, ở trong thập pháp giới cũng không có, đến trong nhất chân pháp giới mới có thường, lạc, ngã, tịnh.

Chư Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, gợi ý cho chúng ta, giúp đỡ, hướng dẫn chúng ta buông xả lục đạo, buông xả thập pháp giới, khế nhập nhất chân pháp giới. Nhất chân pháp giới, chân ở chỗ nào vậy? Pháp thân là chân, Bát Nhã là chân, giải thoát là chân. Pháp thân là thể, Bát Nhã là trí tuệ có thể chứng tánh thể, giải thoát là thọ dụng. Đây là tâm từ bi vô tận của Phật đối với tất cả chúng sanh.

Trước đây tôi giảng 37 phẩm trợ đạo, tôi đem tứ niệm xứ làm một tổng kết, chính là thầy chỉ dạy chúng ta “thấy cho rõ”. **“Tứ niệm xứ”** là “thấy cho rõ”, **“Tứ như ý túc”** là “buông cho được”. Nếu bạn không biết sao gọi là thấy rõ, sao gọi là buông bỏ, thì bạn hãy nghiên cứu hai khoa này thật kỹ. Thế Tôn giảng dạy về hai khoa này trong kinh luận Đại Tiểu Thừa thường thường có thể xem thấy. Cho nên cổ đại đức nói, chư Phật Bồ Tát xuất hiện ở thế gian giảng kinh thuyết pháp tóm lại không ngoài 37 phẩm trợ đạo. Chúng ta học Phật không được xem 37 phẩm trợ đạo là Tiểu Thừa, đó là bạn thấy sai rồi! Tông Thiên Thai, Đại sư Trí Giả giảng “Tạng, Thông, Biệt, Viên”, 37 phẩm trợ đạo của Tạng giáo là Tiểu Thừa, 37 phẩm trợ đạo của Viên giáo là Đại Thừa trong Đại Thừa. Cho nên mới nói, **“Người thuyết pháp viên mãn thì không pháp nào không viên mãn”**.

Thật sự làm được “quán pháp vô ngã” thì tâm mới chân thật được thanh tịnh. Giống như chư Phật Bồ Tát vậy, vô lượng kiếp đến nay tích lũy công đức, độ hóa vô lượng vô biên chúng sanh, mà trong tâm không nhiễm mảy bụi. Trong kinh Kim Cang đã để lộ tin tức cho chúng ta là “Độ vô lượng vô biên chúng sanh, mà thực không có chúng sanh nào được độ”. “Thực không có chúng sanh” là ở trong tâm không dính tướng. Tại sao không dính tướng vậy? Quán pháp vô ngã. Bạn còn muốn có ý nghĩ kể công là bạn dính tướng rồi, bạn là phạm phu, không những không ra khỏi mười pháp giới, mà e rằng sáu cõi cũng không ra nổi. Phạm phu nếu muốn ra khỏi sáu cõi là rất khó. **“Tôi đã làm biết bao nhiêu việc tốt, tôi đã tích biết bao nhiêu công đức”**. Không sai, cứ ở trong sáu cõi mà hưởng phước báo hữu lậu! Phải đem phước báo hữu lậu biến thành công đức vô lậu. Thật ra, ngay cả công đức vô lậu cũng hoàn toàn không thể được, bạn mới thật sự là công đức vô lậu. Đạo lý này, Bồ Tát Mã Minh ở trong “Khởi Tín Luận” dạy chúng ta: **“Lià tướng ngôn thuyết, lià tướng danh tự, lià tướng tâm duyên, đó mới là công đức chân thật”**. Bạn ở trong tâm còn có một mảy may phân biệt, chấp trước đều là biến thành phước báo hữu lậu, việc tốt lớn đi nữa cũng là phước báo hữu lậu.

Đại ý của “tứ niệm xứ” đã giới thiệu qua với quý vị rồi. Trên thực tế, nghĩa lý của nó không có cùng tận. Chúng ta phải thể hội thật tỉ mỉ, cố gắng nỗ lực tu học.

Trong “Khóa tụng sáng tối”, đại đức xưa đem “Bát Nhã Tâm Kinh” đưa vào trong khóa tụng. Khóa tụng sáng tối, nói lời thành thật, các bạn thử nghĩ thật kỹ, đó thầy đều là hội tập. Tại sao cổ đức muốn chúng ta mỗi ngày đem “Tâm Kinh” niệm một vài lần vậy? Từng giây, từng phút nhắc nhở chúng ta, mục tiêu của “Tâm Kinh” chính là quán “tứ niệm xứ”. Nếu chúng ta dùng trí tuệ quan sát thế gian, chúng ta mới có thể biết được chân tướng của pháp thế gian, chúng ta mới có thể tu tâm thanh tịnh, chúng ta mới biết buông xả, chúng ta mới không bị dính nhiễm tất cả pháp thế xuất thế gian. Không những không dính nhiễm pháp thế gian, mà pháp xuất thế gian cũng không dính nhiễm. Trong kinh Kim Cang, Phật khai thị với chúng ta rất rõ ràng: **“Pháp còn phải xả, hướng hô phi pháp”**, như vậy dần dần mới có thể khế nhập cảnh giới Phật Bồ Tát. Đây là điều mà chúng ta thường nói, chuyển thân nghiệp báo thành thân nguyện lực, bạn liền tự tại ngay. Ở thế gian toàn tâm toàn lực giúp đỡ tất cả chúng sanh đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành thánh, mà bản thân một niệm ý nghĩ hành thiện cũng không khởi, đó là chân thanh tịnh. **“Quyết định không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”**, chúng ta nên hướng về mục tiêu này mà tiến bước mạnh mẽ, đây gọi là con đường thành Phật.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây.

A Di Đà Phật!

PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH (tập 53)

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: năm 2001

Cần dịch: Viên Đạt cư sĩ, Vọng Tây cư sĩ

Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền